

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc công bố hiện trạng rừng toàn quốc năm 2013****BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2009/TT-BNN ngày 05/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn thực hiện thống kê, kiểm kê rừng và lập hồ sơ quản lý rừng;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố số liệu diện tích rừng và cây lâu năm có tán che phủ và có tác dụng phòng hộ như cây rừng tính đến ngày 31/12/2013 trong toàn quốc như sau:

**1. Về tổng diện tích***Đơn vị tính: ha*

TT	Loại rừng	Tổng cộng	Thuộc quy hoạch 3 loại rừng			Ngoài quy hoạch đất lâm nghiệp
			Đặc dụng	Phòng hộ	Sản xuất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>1</b>	Tổng diện tích rừng	13.954.454	2.081.790	4.665.531	7.001.018	206.114
1.1	Rừng tự nhiên	10.398.160	1.999.442	4.012.435	4.350.488	35.795
1.2	Rừng trồng	3.556.294	82.348	653.096	2.650.530	170.319